

NGHI LỄ CÚNG RỪNG CỦA NGƯỜI HÔNG, HUYỆN SI MA CAI, TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Thị Minh Tú*

Tóm tắt: Người Hông ở huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai tổ chức nghi lễ cúng rừng cổ truyền vào dịp tháng Hai và tháng Sáu âm lịch hằng năm và đây đã trở thành ngày hội đại đoàn kết dân tộc của địa phương. Đó là dịp thực hành nghi thức cúng thần rừng vị thần ban cho nước để sản xuất và sinh sống, là vị thần ban phúc lộc may mắn cho thôn bản. Đặc biệt nghi thức cúng rừng tổ chức vào tháng Hai là nghi thức tâm linh của cộng đồng dịp đầu năm, phải tổ chức nghi lễ này xong thì người dân tiến hành trồng trọt, đi buôn bán, thi cù, làm ăn đồ đạc. Nghi lễ cúng rừng của người Hông ở Si Ma Cai còn được coi là lễ hội lớn trong năm.

Từ khóa: Người Hông, hương ước, nghi lễ cúng rừng, lễ hội ăn thề bảo vệ rừng, rừng thiêng/rừng cấm.

Mở đầu

Theo *Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019*, người Hông tỉnh Lào Cai có 174.567 người tập trung chủ yếu ở thị xã Sa Pa, huyện Si Ma Cai, huyện Mường Khương. Ở huyện Si Ma Cai, người Hông có 28.344 người, cư trú ở 11 xã: Lùng Sui, Lùng Sán, Si Ma Cai, Cán Cầu, Quan Thần Sán, Bản Mế, Mản Thần... Trên địa bàn huyện Si Ma Cai có hơn 12 thôn bản tổ chức nghi lễ cúng rừng phân bố ở các xã: Cán Hồ, Mản Thần, Cán Cầu, Nàn Sán, Nàn Sín, Si Ma Cai, Lùng Sui. Trong các địa điểm đó có hai địa điểm tổ chức nghi lễ cúng rừng tiêu biểu là: thôn Phố Cũ (xã Si Ma Cai) và thôn Lùng Sán (xã Lùng Sui).

Thời gian tổ chức nghi lễ cúng diễn ra vào ngày cuối cùng của tháng Giêng, ngày Thìn tháng Hai và ngày Thìn, tháng Sáu âm lịch hằng năm.

Nghi lễ cúng rừng “Naox lungx” hay còn gọi là lễ hội cúng rừng (theo cách gọi của cộng đồng người Hông nơi đây) là nghi lễ lớn nhất trong năm, được tổ chức với quy mô cộng đồng, liên thôn, liên xã. Tìm hiểu về nghi lễ cúng rừng của người Hông cho chúng ta thấy nguồn gốc của lễ hội xuất phát từ truyền thống đấu tranh gìn giữ, bảo vệ quê hương nơi biên ải.

1. Vai trò của rừng thiêng đối với cộng đồng người Hông ở Si Ma Cai

Khu rừng cúng ở thôn Lùng Sán, xã Lùng Sui là khu rừng già nguyên sinh, trong

* Chi hội Văn nghệ dân gian tỉnh Lào Cai

rừng có nhiều cây cổ thụ, có cây to đến 6 - 8 người ôm không xuê, có cây gỗ nghìn khoảng 600 năm tuổi. Khu rừng nằm ở thôn Phố Cũ, xã Si Ma Cai nằm ở hướng tây ngay tại đầu thôn Phố Cũ, khu rừng là nơi hội tụ các vị thần: Thần rừng, thổ địa, thần núi, thần suối, thần sông bảo vệ toàn bộ nhân dân vùng Si Ma Cai bình an và làm ăn phát triển. Trong khu rừng có rất nhiều cây to, nhưng có một cây cổ thụ to nhất được coi là cây thiêng, không một ai dám chặt phá, đó là một cây đa cổ thụ. Dưới gốc cây thiêng là nơi để tổ chức các nghi lễ cầu cúng, mọi người đều tự nguyện bảo vệ không một ai dám vi phạm các điều quy định tại rừng hay làm những việc không được phép diễn ra trong khu rừng. Dưới tán cây thiêng, trong bữa cơm cộng cảm, các quy ước, phép tắc mà dân bản đặt ra mọi người đều đồng lòng thực hiện để gìn giữ, bảo vệ thôn bản, cộng đồng trước thù trong, giặc ngoài, nêu cao tinh thần đoàn kết các dân tộc anh em.

Rừng thiêng, tiếng Hmông gọi là “Lùng sán”, trong phạm vi mỗi làng của người Hmông đều có vị thần rừng và thần thổ địa (*thu ti*) cai quản. Thần thổ địa được thờ ở một gốc cây to (hoặc hòn đá lớn) trong khu rừng cấm hay còn gọi là rừng thiêng. Hầu hết các dân tộc trên địa bàn tỉnh như: Giáy, Hà Nhì, Thu Lao... đều có khu rừng thiêng của mình, là thờ người có công lập làng và đặc biệt có vai trò quan trọng đối với đời sống sinh hoạt văn hóa tâm linh của người vùng cao. Đối với người Hmông, rừng thiêng có nghĩa rất quan trọng đối với cộng đồng làng bản. Rừng thiêng trong làng thường được giao cho một hoặc hai người quản lý phụ trách giải quyết mọi hoạt động liên quan đến cộng đồng và nghi lễ tâm linh tại rừng thiêng trong một năm. Ngay từ xa

xưa họ đã linh thiêng hóa khu rừng và mọi người đều phải tự nguyện bảo vệ các vị thần phù trợ cho thôn bản ngự tại khu rừng thiêng đó.

2. Nguồn gốc, tên gọi của nghi lễ

Theo các già làng và người có uy tín trong cộng đồng cho biết, nghi lễ cúng rừng thôn Lùng Sán, xã Lùng Sui bắt đầu được tổ chức từ thời vua Tự Đức (niên hiệu 1848 - 1883), người dân cùng hai vị tộc trưởng người Hmông là Giàng Chấn Mìn và Giàng Chấn Hùng đã chọn khu rừng thôn Lùng Sán, xã Lùng Sui làm lễ ăn thề nguyện chung sức cùng nhân dân các dân tộc đứng lên khởi nghĩa chống lại giặc Cờ vàng do Hoàng Sùng Anh (đóng đại bản doanh bên đất Hà Giang) cầm đầu, cướp bóc dân làng. Hiện nay, khu vực thành cổ của hai vị tộc trưởng xây dựng vẫn còn ở Si Ma Cai, hiện Lào Cai đang xây dựng hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh. Dưới sự chỉ huy của hai vị tộc trưởng, nhân dân ở các xã trong vùng đoàn kết chống lại giặc Cờ vàng, nhanh chóng giành thắng lợi. Để tưởng nhớ công lao của hai vị tộc trưởng, nhân dân các dân tộc xã Lùng Sui đã chọn ngày Thìn, tháng Sáu âm lịch hằng năm làm lễ dâng hương, cảm tạ công đức; đồng thời “cầu cho những cánh rừng sinh sôi, phát triển, nuôi sống con người, mùa màng bội thu, nhà nhà no ấm, hòa thuận, bình an, hạnh phúc”.

Nghi lễ cúng rừng gắn với tục ăn thề bảo vệ rừng của người Hmông còn có một giá trị và ý nghĩa vô cùng quan trọng đó là tinh thần đoàn kết, cùng nhau đấu tranh chống các nạn giặc già, thổ phi nơi biên viễn. Do đặc thù ở vị trí giáp biên với nước bạn Trung Quốc, dân cư trước đây thưa

thót, nên nạn giặc phi quấy nhiễu đời sống, cướp của cải của bà con diễn ra thường xuyên. Do đó, việc tổ chức nghi lễ ăn thề bảo vệ rừng là dịp đại diện các thôn bản trên địa bàn các xã - nơi tổ chức nghi lễ cúng rừng của huyện Si Ma Cai và các xã lân cận cùng “ăn ước” với nhau thông qua việc đồng lòng cùng tương trợ lẫn nhau khi giặc đến. Khi thôn, xã nào có giặc đến, nghe tiếng súng kíp báo hiệu thì tất cả mọi người ở các thôn bản khác, xã khác ngay lập tức cầm vũ khí dồn về tương trợ, ứng cứu.

Theo lời kể của thầy cúng Vũ Seo Phần, sinh năm 1952, thôn Phố Cũ, xã Si Ma Cai: Lễ cúng rừng tiếng Hmông gọi là “Naox lungx”, “naox” có nghĩa là ăn, “lungx” mượn từ Hán đọc chệch là “longx” có nghĩa là rỗng, “naox lungx” nghĩa là cúng thần rỗng, ngoài ra họ còn cúng thần núi (với địa hình nhiều núi đá, trong núi có con rỗng sinh sống). Còn một cách dịch khác đó là ăn rừng nên mọi người hay gọi là ăn thề bảo vệ rừng. Ngoài ra, họ còn có từ “naox zax”, “zax” cũng có nghĩa là rỗng, ý nghĩa là lễ cúng thần rỗng. Trong tâm thức của người Hmông, nghi lễ cúng rừng là cúng núi thần, cúng rừng thiêng, gọi là sơn thần, thủy thần và thần rỗng. Một tên gọi khác nghi lễ cúng rừng của người Hmông là “Naox thu ti”. “Thu ti” là vị thần thổ công, thổ địa thường ngự ở một gốc cây to, cây cổ thụ, mỗi thôn có một gốc cây thiêng là gốc cây to nhất của thôn đó. Cây cổ thụ trong tín ngưỡng văn hóa của người Hmông quan niệm đó là cây thần, bảo vệ toàn bộ thôn bản và người dân về chăn nuôi, nông nghiệp, vật nuôi không dịch bệnh, mùa màng thuận lợi. 90% các thôn bản trên địa bàn cũng có thờ cây thiêng nhưng các thôn bản đó chỉ làm lễ “Thu ti” không làm lễ cúng rừng.

3. Nội dung của nghi lễ

3.1. Chọn ngày tốt

Lễ cúng rừng “Naox lungx” là sinh hoạt văn hóa dân gian đặc trưng và độc đáo của dân tộc Hmông. Thời gian diễn ra lễ cúng đúng vào ngày Thìn, tháng Hai âm lịch, theo lời thầy cúng Vũ Seo Phần giải thích đúng ngày đó thì thần rừng (thần rỗng) mới nhận lễ vật dâng cúng. Thôn Lũng Sán, xã Lũng Sui chọn ngày Thìn, tháng Sáu âm lịch để tổ chức. Đối với các dân tộc trên địa bàn tỉnh cũng thường lựa chọn ngày con rỗng (ngày Thìn) để tổ chức lễ hội xuống đồng cầu cho một năm mưa thuận gió hòa, vạn vật sinh sôi nảy nở. Quan niệm của người Hmông ở Bắc Hà - Si Ma Cai, họ tổ chức lễ “Naox lungx” vào ngày Thìn vì con rỗng được coi là con vật linh thiêng số 1 có phép biến hóa cao nhất giống như một lực lượng siêu nhiên có thể biến đổi, thay thế được, con rỗng là tượng trưng cho sự may mắn, yên bình và nguồn nước - yếu tố vô cùng quan trọng đối với cư dân nông nghiệp vùng cao. Đầu năm là thời điểm nông nhàn, là dịp để người Hmông tổ chức ăn tết và lễ cúng rừng để cầu may mắn cho cả năm. Chính vì thế mà ngày Thìn được coi là ngày đẹp nhất trong các ngày, họ cho rằng tổ chức nghi lễ cúng cầu vào ngày Thìn sẽ được may mắn. Tất cả những ước nguyện của người dân được phép biến hóa giống như hình tượng con rỗng trong tiềm thức, sẽ biến những mong muốn, ước nguyện của người dân trở thành hiện thực.

3.2. Địa điểm tổ chức

Khu rừng già, rừng thiêng đầu thôn có vị trí bao quát toàn thôn. Khu rừng còn giữ được rất nhiều cây to, cây cổ thụ. Rừng cúng là nơi linh thiêng nên chỉ có đàn ông được

quyền vào khu rừng hành lễ. Hiện nay, phụ nữ cũng có thể đại diện cho gia đình tham dự nghi lễ cúng rừng tại rừng cấm, nghiêm cấm việc vào rừng chặt cây và phóng uế bừa bãi, nghiêm cấm hoạt động khai thác gỗ ở rừng thiêng. Giữa lòng chảo của thung lũng Si Ma Cai, bao bọc bởi các dãy núi đá thì có một khu rừng cấm tươi xanh nằm ngay giữa trung tâm, như một điểm sinh thái tâm linh nối giữa trời và đất, giữ cho con người nơi đây luôn bình yên.

3.3. Cách thức tổ chức

Mỗi một năm, trong thôn phải họp bầu ra người quản lý rừng thiêng. Quan niệm thần linh chọn người quản lý rừng thiêng, rừng cấm (cả phần nghi lễ và hành động bảo vệ) đã tăng thêm quyền uy cho người quản lý. Họ không phải người thường, họ được thần linh lựa chọn giao phó nhiệm vụ bảo vệ rừng, bảo vệ phân hồn, phân xác. Quyền uy của họ là quyền uy thần linh. Vì vậy, người dân trong cộng đồng thôn nhất nhất tuân theo các thầy cúng quản lý rừng thiêng, rừng cấm. Chính yếu tố linh thiêng hóa, quyền uy của người quản lý rừng cùng với quan niệm rừng cấm, rừng thiêng có vai trò bảo vệ sinh mệnh của cộng đồng đã góp phần tạo cơ chế gây áp lực (mang tính tự nguyện) buộc người dân phải kính sợ, không xâm phạm rừng thiêng, rừng cấm. Bởi vậy, người Hmông thực hiện nghi thức bầu người phụ trách rừng cấm trong năm đó thông qua việc bình bầu dân chủ, công khai tại buổi họp thôn. Đó là người có uy tín trong cộng đồng, gia đình luôn hòa thuận, nề nếp, có thể là người trẻ tuổi nhưng tiếng nói có trọng lượng trong cộng đồng. Trong nghi lễ cúng rừng, người chủ rừng phải chịu trách nhiệm dâng lễ vật, được thầy cúng gấp đầu gà bỏ vào bát trong bữa ăn cộng cảm ngay tại gốc cây thiêng. Khi nhận đầu gà là người chịu

trách nhiệm đối với mọi hoạt động của thôn từ xử lý bất hòa trong cộng đồng đến coi sóc việc tâm linh tại rừng thiêng trong năm đó hoặc nhiều năm tiếp theo nếu vẫn được người dân tín nhiệm.

Hương ước bảo vệ rừng: Thông qua hương ước người Hmông duy trì một cộng đồng đoàn kết bền vững, tinh thần tương thân tương ái giữa cộng đồng với các dân tộc khác trên địa bàn. Hương ước của thôn được đọc và phổ biến trong nghi lễ cúng rừng để mọi người cùng nắm bắt và hiểu rõ cùng thống nhất ý chí khi thực hiện. Với mục tiêu đảm bảo an toàn cho cộng đồng, gìn giữ phong tục, lối sống lành mạnh trong cộng đồng, tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau để cùng tiến bộ.

Luật tục bảo vệ rừng của người Hmông bao gồm các quy định bằng lời nói hướng dẫn cách ứng xử của con người với rừng, các sản vật trong rừng nhằm bảo vệ rừng, nguồn nước. Trải qua các nghi thức trong lễ cúng rừng thắt chặt tinh cố kết cộng đồng, để mọi người cùng nhau đồng sức đồng lòng giúp đỡ, chia sẻ và đây cũng là dịp để mọi người tự hào truyền thống dân tộc. Trong ngày lễ, ông chủ rừng có trách nhiệm chuẩn bị lễ vật sống và lễ vật chín dâng lên cúng thần.

Nghi lễ cúng rừng của người Hmông ở Si Ma Cai diễn ra gồm hai phần chính đó là phần lễ và phần hội.

3.4. Phần lễ

Lễ cúng rừng diễn ra với nghi thức cúng lễ vật sống và nghi thức cúng lễ vật chín.

- *Nghi lễ dâng cúng lễ vật sống*

Sáng ngày Thìn - ngày mùng 3 tháng 2 năm Kỷ Hợi, thầy cúng dẫn đầu đoàn người đi lên rừng cấm. Đi đầu là thầy cúng chính, sau đó là người có uy tín trong thôn bản,

trường thôn, người được bầu làm chủ rừng, sau đó đến thầy cúng phụ (nếu có), đi sau là các thành viên đại diện cho các hộ gia đình trong thôn bản, mặc trang phục truyền thống của dân tộc Hmông. Gia đình nào có tang hoặc phụ nữ chưa đẻ không được tham dự nghi lễ cúng trên rừng cấm. Đoàn người đi lên rừng cúng, mỗi người có trách nhiệm cầm theo đồ lễ: thầy cúng cầm hương, giấy tiền, người có uy tín cầm hương, chủ rừng mang lễ vật ngan, gà, lợn. Các thành viên còn lại cầm dao phát, nèn, hương, bàn, ghế.

Đến nơi, mọi người tập trung dưới gốc cây cổ thụ, thầy cúng thực hiện nghi lễ cúng lần thứ nhất cúng dâng lễ vật sống. Thầy cúng cùng mọi người dọn dẹp lại ba bát hương ở ba hốc của cây, rửa chén đựng rượu đặt dưới gốc cây. Sau đó kê một chiếc bàn gỗ dài ở phía trước, đặt các chén rượu lên bàn, dùng vải lanh trắng buộc xung quanh gốc cây, một đầu buộc thắt tạo thành hình đầu rồng tượng trưng, một đầu còn lại thành đuôi con rồng, uốn lượn xung quanh cây cổ thụ. Mảnh vải tượng trưng cho thần rồng, đang uốn lượn quanh gốc cây thần ban cho mưa thuận, gió hòa, mùa màng bội thu. Mảnh vải đó cũng là hình thức mời thần rồng về ngự theo như lời giải thích của thầy cúng Vũ Seo Phần. Ở xã Lùng Sui, họ không dùng tám vải lanh dệt thô màu trắng mà dùng một nắm sợi lanh đã tước nhỏ để treo ở vị trí cúng. Sau đó, thầy cúng đặt giấy tiền, vàng, xếp thành ba vị trí tượng trưng cho ba vị thần, mỗi vị trí đặt hai chén bên cạnh. Thầy cúng quỳ gối, chắp hai tay, hai bàn tay khum vào để trước ngực làm rằm khăn vái, mọi người kính cẩn đứng phía sau, xung quanh thầy. Khấn xong thầy cắm hương vào ba bát hương ở ba hốc của cây cổ thụ, lần lượt từng người vái lạy và thấp hương vào ba bát hương ở gốc cây. Năm

nay, trời mưa to nên họ mang cả bàn gỗ lên bày đồ lễ cho trang trọng và tránh bị ẩm ướt. Gốc cây thần là cây đa tương đối to, hai người ôm không xuể, cây cao vút nhất trong khu rừng, tán rộng, bên dưới cây có một số rễ cành ăn bám xuống đất và quấn quanh thân cây tựa như rồng leo. Tại mỗi bát hương bên dưới đều được kê các tảng đá.

Sau đó, thầy cúng cầm gà sống vái ba vái và khấn tại bát hương thờ thần thu ti (thổ địa). Thầy tiếp tục cầm con ngan, khấn ở bát hương thờ thần sông, suối, cầm con lợn khấn thần rồng. Lần lượt từng lễ vật đều được thầy khấn, nhắc mời tên vị thần quản lý từng lĩnh vực để dâng cúng.

Khi thầy cúng khấn xong thì họ tiến hành cắt tiết các con vật: gà, ngan, lợn và dùng máu, lông các con vật đó có dính máu của mỗi con vật gắn lần lượt lên phiến đá dựng ở sau mỗi bát hương chỗ thờ các vị thần. Các con vật được đem đi mổ và nấu chín để thực hiện nghi lễ dâng cúng lễ vật chín. Điều lưu ý trong cách chế biến ba con vật dùng để dâng lễ cúng chín cho các vị thần là phải để nguyên con nấu chín, không được chặt hay pha thịt để dâng cúng.

- Nghi lễ dâng cúng lễ vật chín

Lễ vật được dâng lên đặt vào ba chiếc mâm bày ở ba bát hương của gốc cây thiêng, thêm ba bát cơm. Thầy cúng cầm một bó hương đang cháy, làm rằm khăn vái, nội dung bài cúng lễ vật sống với bài cúng lễ vật chín tại vị trí mỗi bát hương giống nhau.

Bài cúng thần rồng

Chén thiên sử hao thiên hao sử

Pày sin chá rần

Dư i cổ chú

Xin tả lùng sán

Lùng sán lùng thời
Chi lây pao khừ pây sừ chá rần
Chày Phó Cũ
Dư chủ xénh xang
Tứ xử hao, chủ xénh đẽ
Tứ xử dư ni
Chủ cúng chủ, tứ xử chềnh pờ
Thoan chề dềnh chá
Cồng long pa cù pa dồng
Pù cư pây di
Tà cóng chuáy lòi, chày Phó Cũ
Dư pây di khờ pây chủ
Dư tà bóng khờ pây chủ.

Dịch nghĩa:

Ngày này là ngày tốt tháng lành
Ngày đã tốt và tháng đã tốt
Thầy cúng tốt
Người dân trăm họ thôn Phó Cũ
Có một con lợn
Dâng cúng thần rông
Nhờ thần rông phù hộ cho trăm họ thôn
Phó Cũ

Sản xuất tốt
Làm dịch vụ có lợi
Công tác tiến bộ
Mọi người dân đoàn kết
Nhờ thần rông phù hộ
Không cho mưa đá vào thôn Phó Cũ
Không cho gió bão vào thôn Phó Cũ
Không có bệnh tật lây lan
Có mưa đá đi nơi khác
Có gió to đi nơi khác.

Bài cúng thần thu tỉ

Chềnh thiên sừ hao thiên hao sừ

Pây sin chá rần
Dư i cô chủ
Xin tà lùng sán
Lùng sán lùng thời
Chi lây pao khừ pây sừ chá rần
Chày Phó Cũ
Dư xì cúng chi
Huây tào **thu tỉ**
Thu tỉ đảo chi lai
Pao cừ pao dồng
Cơ ngô pây chá xử chài phó Cũ
Chừ xénh xang hao
Chủ xénh đẽ
Tứ xử dư ni
Chủ cúng chủ, tứ xử chềnh pờ
Thoan chề dềnh chá
Cồng long pa cù pa dồng
Pù cư pây di
Tà cóng chuáy lòi, chày Phó Cũ
Dư pây di khờ pây chủ
Dư tà bóng khờ pây chủ.

Dịch nghĩa:

Ngày này là ngày tốt tháng lành
Ngày đã tốt và tháng đã tốt
Thầy cúng tốt
Người dân trăm họ thôn Phó Cũ
Có một con gà trống
Dâng cúng thần thu tỉ
Nhờ thần rông phù hộ cho trăm họ thôn
Phó Cũ

Sản xuất tốt
Làm dịch vụ có lợi
Công tác tiến bộ

Mọi người dân đoàn kết
Nhờ thần rồng, thần núi phù hộ
Không cho mưa đá vào thôn Phố Cũ
Không cho gió bão vào thôn Phố Cũ
Không có bệnh tật lây lan
Có mưa đá đi nơi khác
Có gió to đi nơi khác.

Bài cúng thần sông, thần suối

*Chánh thiên sử hao thiên hao sử
Pầy sin chá rần
Dư i cổ già
Huây lũng sán, thu ti, lũng tờ sui
Đào chi lai chư pao dùng
Cư ngô pây xì cáh rần chài Phố Cũ
Xénh xang hao xénh đế như lễ
Chủ cúng chủ chính cờ
Pa lênh dênh mìn thoàn chề.*

Dịch nghĩa:

Ngày này là ngày tốt tháng lành
Ngày đã tốt và tháng đã tốt
Thầy cúng tốt
Người dân trăm họ thôn Phố Cũ
Có một con ngan, dâng cúng
Ba vị thần không cho mưa đá vào
Không cho bệnh tật vào
Mưa bão cũng đi nơi khác.

Ba câu kết của mỗi bài đều là: “Chềnh lênh xénh hỏ lên xừ” mang điều tốt lành đến cho thôn bản và người dân.

Khán xong từng bài thì thầy cúng dùng tay câu một ít thịt ở đầu lợn, đầu gà, đầu ngan, một ít thịt ở phần đuôi của mỗi lễ vật dính lên ba tảng đá đặt trước ba bát hương ở góc cây, đây là cách để các vị thần nhận lễ. Khoảng nửa tiếng sau, thầy cúng dùng tay bốc ít cơm ở

mỗi bát cơm ném nhẹ vào các hốc cây có đặt bát hương để mời thần ăn cơm. Lần lượt các thành viên đi dự đến cắm hương tại mỗi bát hương. Sau đó lần lượt từng nhóm người một xếp hàng quỳ lạy dưới gốc cây, hóa tiền vàng ngay cạnh gốc thiêng.

- Nghi thức bói xương gà

Ông chủ rừng là người đại diện của thôn bản, dùng dao tách thịt hai đùi gà để thầy cúng bói xem xương gà, đoán biết vận hạn của năm nay ra sao. Ông chủ rừng cẩn thận bóc thịt và cắm các que tăm vào xương đùi trên của gà. Hai ống xương nếu mỗi ống có hai lỗ để cắm tăm ở đầu và cuối của mỗi xương là tốt. Cắm xong nếu que tăm có độ thẳng vừa phải, ghép hai xương vào nhau thấy các que đối xứng, cân với nhau là tốt, nếu que thẳng đứng là không tốt. Theo giải thích của thầy cúng Vũ Seo Phần và ông Cư Seo Sùng - người uy tín, am hiểu phong tục tập quán thì nếu que tăm đứng thẳng thì năm đó người trong thôn bản hay xảy ra kiện tụng, dịch bệnh từ trên trời thả xuống làm cho nhiều trâu, bò vật nuôi chết. Nếu que tăm đứng thẳng vừa phải thì ba vị thần đã chứng nhận lễ vật và phù hộ cho bà con dân bản năm mới bình an, vạn vật phát triển. Năm nay, sau khi xem bói xương đùi gà, thầy cúng báo rằng điềm tốt, mọi vật thuận lợi, cây trồng phát triển, mùa màng tốt tươi, người đi lại bình an, người đi buôn bán hanh thông, người đi công tác may mắn, thành đạt. Do điềm tốt nên số ngày kiêng kỵ sau lễ cúng rừng là hai ngày, còn nếu điềm xấu thì số ngày kiêng sẽ tăng lên một ngày. Mọi người ai nấy đều phấn khởi, thầy cúng bắc loa nói to cho mọi người biết, sau đó trưởng thôn thông báo đến toàn thể dân làng đang tụ hội tại nhà văn hóa thôn bản để chung vui và dự bữa cơm cộng cảm. Lời nói của thầy cúng như truyền tải thông điệp của các vị thần đến với người dân

trong thôn bản và trong vùng, như một thông điệp tiếp thêm sức mạnh tinh thần, vững tin về một năm tới bình yên và may mắn, mọi người sẽ được các vị thần phù hộ, chở che. Xem bói xong, hai ống xương gà được đặt vào hốc cây nơi có bát hương thờ các vị thần.

Cũng tại bữa cơm cộng cảm ngay dưới tán cây thiêng, thầy cúng gắp đầu gà bỏ vào bát của người chủ rừng năm đó, động tác đó chứng tỏ việc thần linh, thần rừng, thần thổ địa gồm cả sơn thần, thủy thần đã lựa chọn ông ta là người chủ rừng, chủ của thôn bản. Do đó, tiếng nói của ông ta luôn luôn có trọng lượng và mọi người phải nghe theo, khi có tranh chấp, bất hòa hoặc khi cần giải quyết mọi vấn đề trong cuộc sống hằng ngày của thôn bản thì ông chính là trọng tài, người cầm cân nảy mực đem lại công bằng, giữ gìn sự đoàn kết, hòa thuận trong thôn bản.

3.5. *Phân hội*

Nghi lễ cúng rừng của người Hmông ở Si Ma Cai, ngoài đặc điểm thiêng độc đáo, riêng biệt đó là thờ cúng và gọi tên ba vị thần cúng tại rừng cảm một cách cụ thể, riêng biệt. Phân hội cũng có điểm độc đáo chung và riêng đó chính là bữa cơm cộng cảm đoàn kết toàn thể các hộ dân trong thôn bản, họ cùng chia thụ lộc để tiếp thêm sức khỏe, tăng thêm niềm tin về sự ban phát tài lộc, bình an rất màu nhiệm của các vị thần linh cho con người. Bữa cơm cộng cảm có nét đặc sắc riêng thể hiện văn hóa ẩm thực độc đáo của người Hmông, đó chính là các món ăn cổ truyền nổi tiếng: mèn mèn, canh đậu và thắng cố. Mọi người ăn uống, tâm sự, trao đổi về công việc trong gia đình và cuộc sống, ôn lại truyền thống của dân tộc và luật tục, hương ước của cộng đồng trong việc bảo vệ rừng. Không khí náo nhiệt, niềm vui, sự phấn chấn bùng lên trên gương mặt người dự lễ.

Nét riêng biệt độc đáo ở đây chính là tiếng hát giao duyên vang lên giữa rừng thiêng ngút ngàn. Trai gái Hmông cất tiếng hát cảm ơn thần rừng đã ban cho mưa thuận gió hòa, hát giao duyên, tỏ tình nam nữ ngay trong ngày lễ. Nhưng hai ngày sau đó cấm bản lại là ngày kiêng tuyệt đối, không được phép hát hay làm bất cứ việc gì mà cộng đồng không cho phép như đào đất, chặt cây, làm nhà... Thanh thiếu niên cùng nhau chơi quay, chơi cầu vui vẻ, tăng thêm dấu ấn và ký ức tốt đẹp về văn hóa dân tộc và nghi lễ ăn thờ bảo vệ rừng sẽ theo lớp trẻ đến khi già mà không mất đi giá trị, ý nghĩa.

Kết luận

Nghi lễ cúng rừng của người Hmông huyện Si Ma Cai là dịp củng cố niềm tin của các thành viên trong cộng đồng về một tương lai tốt đẹp. Mọi người được tận hưởng những giây phút, không khí thiêng liêng của buổi lễ. Họ như được giao cảm với thần linh, được sự che chở, bảo vệ của thần linh, tổ tiên, các vị đã lắng nghe, cảm thấu được nguyện vọng của họ, giúp đỡ họ vượt qua mọi khó khăn. Nghi lễ cúng rừng cũng là dịp để tưởng nhớ công lao của những vị tộc trưởng có công trong việc bảo vệ giữ gìn bờ cõi non sông. Nghi lễ cũng là dịp để mọi người trong cộng đồng cùng cố ý thức gìn giữ nguồn nước, rừng thiêng, rừng đầu nguồn của làng bản. Tình đoàn kết cộng đồng thể hiện ở sự bình đẳng, gắn bó chặt chẽ giữa các thành viên khi họ được thay phiên nhau làm “chủ rừng”, cùng nhau dọn dẹp nơi thờ cúng, cùng nhau nấu nướng dâng lễ vật cúng thần... Mọi người luôn duy trì, đề cao và coi trọng tục lệ “ăn ước”, “ăn thờ” cùng đoàn kết, tương trợ lẫn nhau để đối phó với giặc, phi đến quấy nhiễu các làng bản hoặc khi có hòa hoãn, dịch bệnh xảy ra.

(Xem tiếp trang 74)